

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2020/HSST

Ngày: 14-5-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Diễm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Triệu Văn Giản

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đăng T, sinh năm 1959, nơi sinh: tỉnh **Nam Định**; nơi cư trú: B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đăng Đ và bà: Nguyễn Thị T; đã ly hôn vợ, có 02 con; tiền án: ngày 30-6-2017 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; nhân thân: ngày 06-5-2016 Công an phường Hạ Long thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 01-7-2016 Công an phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tiền sự); bị bắt, tạm giữ ngày 22-12-2019, chuyển tạm giam ngày 25-12-2019; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Trần Thị N; sinh năm 1964; nơi cư trú: số 260 đường Minh Khai, phường Vy Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (là em gái của bị cáo); có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đinh Thị Thanh T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22-12-2019, tổ công tác Đội Cảnh sát Kinh tế Công an thành phố Nam Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, thành phố Nam Định phát hiện Trần Đăng T từ trên xe taxi biển kiểm soát 18A-114.97 bước xuống, đứng trước cửa số nhà 103 ngõ 192 đường Trần Huy Liệu (đối diện với ngách 132 ngõ 192 đường Trần Huy Liệu), trên tay phải xách một chiếc túi du lịch màu xanh đen có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và mời người chứng kiến việc mở chiếc túi thấy bên trong có 227 vật cùng loại hình bóng điện tròn, mỗi vật có kích thước khoảng 6,5 cm, đường kính đầu to khoảng 4 cm, đầu còn lại có kích thước khoảng 2,5 cm, bên ngoài mỗi vật bọc giấy màu vàng, T khai toàn bộ là pháo nổ. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở Công an thành phố Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Bản Kết luận giám định số 1203/KTHS ngày 23-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu 227 vật cùng loại hình bóng điện tròn, mỗi vật có kích thước khoảng 6,5 cm, đường kính đầu to khoảng 4cm, đầu còn lại có kích thước khoảng 2,5 cm, bên ngoài mỗi vật bọc giấy màu vàng được niêm phong trưng cầu giám định là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng mẫu: 9,031 kg (chín phẩy không trăm ba mươi một ki lô gam).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, T khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22-12-2019, T đang ở nhà thì có bạn là Minh (không rõ lai lịch) đến rủ đi vận chuyển pháo nổ để lấy tiền công. T đồng ý và cùng Minh đi bộ ra đường 19/5 phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định thuê xe taxi biển kiểm soát 18A-114.97 đi đến cầu Kênh T3 thuộc thôn An Duyên, xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Khi đến nơi, Minh dặn lái xe taxi đợi còn Minh và T đi đến gốc cây đa cách cầu Kênh T3 khoảng 10 m. Minh gọi điện cho người thuê vận chuyển pháo nổ và khoảng 05 phút sau một nam thanh niên đi xe máy mang theo một túi xách du lịch màu xanh đen đến gặp T và Minh rồi mở chiếc túi xách đựng pháo để Minh và T có thể quan sát được số pháo trong túi, nam thanh

niên yêu cầu chuyển túi pháo này đến địa chỉ ngách 132 ngõ 192 đường Trần Huy Liệu, thành phố Nam Định sẽ có người đứng sẵn ở đó để nhận pháo và trả 2.000.000 đồng tiền công vận chuyển. Sau đó nam thanh niên đưa cho T 500.000 đồng để trả tiền taxi. Lúc này Minh nói với T chuyển túi pháo này trước còn Minh ở lại nhận chuyển chuyển sau sang Thái Bình. T đồng ý và mang túi pháo ra xe taxi, ngồi ở ghế sau rồi yêu cầu lái xe chở về địa chỉ như trên. Khi xe đến nơi, T xách túi pháo xuống xe, thanh toán tiền taxi và đứng trước cửa nhà số 103 ngõ 192 đường Trần Huy Liệu thành phố Nam Định thì bị phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra phát hiện bị can Trần Đăng T có tiền sử điều trị bệnh tâm thần, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã thu thập hồ sơ bệnh án để tiến hành trưng cầu giám định. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 71/KLGD ngày 03/3/2020 của Viện Pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 22/12/2020 và tại thời điểm giám định, bị can Trần Đăng T bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại thuyên giảm. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.7. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cơ quan điều tra, lái xe taxi biển kiểm soát 18A-114.97 là anh Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1983 trú tại xã Quang Trung, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đã khai nhận không biết và không liên quan đến hành vi vận chuyển pháo nổ của Trần Đăng T.

Bản Cáo trạng số **102/CT-VKS ngày 25 tháng 3 năm 2020** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Trần Đăng T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đăng T khai nhận hành vi vận chuyển pháo nổ với mục đích để nhận tiền công thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ và niêm phong số pháo nổ như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s, điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; xử phạt bị cáo tù 12 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy vật chứng.

Bà Đinh Thị Thanh T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Trần Đăng T: Bị cáo bị truy tố về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội. Bị cáo có bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thành tích đặc biệt trong chiến đấu được tặng giấy khen của Ban chấp hành Đoàn thị xã Hà Giang tỉnh Hà Giang, gia đình bị cáo có điều kiện khó khăn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đăng T và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 22-12-2019, bị cáo có hành vi vận chuyển 01 chiếc túi du lịch màu xanh đen bên trong có chứa 227 vật cùng loại hình bóng điện tròn, mỗi vật có kích thước khoảng 6,5 cm, đường kính đầu to khoảng 4 cm, đầu còn lại có kích thước khoảng 2,5 cm, bên ngoài mỗi vật bọc giấy màu vàng. Bản Kết luận giám định số 1203/KTHS ngày 23-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu vật chứng thu giữ của Trần Đăng T được niêm phong trưng cầu giám định là pháo, có đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng mẫu là 9,031 kg. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, biết pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm sản xuất, vận chuyển, lưu hành nhưng vẫn thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ vì động cơ vụ lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Việc kinh doanh, lưu hành pháo nổ gây ra hậu quả nguy hiểm cho con người, ảnh hưởng đến trật tự an ninh, tổn thất kinh tế, ô nhiễm môi trường rất lớn. Hành vi vận chuyển pháo nổ của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn đi ngược lại nguyện vọng, lợi ích chung của nhân dân trong cả nước. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án bị kết án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo được tặng giấy khen của Ban chấp hành Đoàn thị xã Hà Giang tỉnh Hà Giang vì có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chiến đấu; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Số pháo nổ sau khi giám định hoàn lại chứa trong 01 thùng các tông giấy màu vàng được niêm phong, 01 túi xách màu xanh đen đã cũ không có giá trị sử dụng nên tất cả tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với anh Nguyễn Văn Quý là người điều khiển xe tắc xi chở bị cáo nhưng không biết việc bị cáo vận chuyển pháo nổ nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật. Đối với đối tượng rủ T đi vận chuyển pháo nổ và đối tượng thuê chuyển pháo, nhận pháo nổ, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Đăng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm q, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Trần Đăng T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 22-12-2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ chứa trong 01 thùng các tông giấy màu vàng được niêm phong, 01 túi xách màu xanh đen (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Án phí: Bị cáo Trần Đăng T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diễm**

